

Số: 209/NQ-HĐND

Móng Cái, ngày 17 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc lập, chấp hành, quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách của thành phố Móng Cái giai đoạn 2021 - 2024.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI KHÓA XIX - KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Sau khi xem xét Báo cáo số 68/BC-ĐGS ngày 07/5/2024 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân Thành phố về kết quả giám sát việc lập, chấp hành, quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách của thành phố Móng Cái giai đoạn 2021 đến hết tháng 02/2024 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố tán thành Báo cáo số 68/BC-ĐGS ngày 07/5/2024 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả giám sát việc lập, chấp hành, quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách của thành phố Móng Cái giai đoạn 2021 đến hết tháng 02/2024 với các nội dung cơ bản chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được: Giai đoạn 2021- 2024, xác định việc chấp hành pháp luật về đầu tư công và quản lý thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, do vậy Cấp ủy, Chính quyền Thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành với những mục tiêu, chỉ tiêu, chủ trương, giải pháp cụ thể, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, đặc biệt đã linh hoạt, sáng tạo điều hành khắc phục kịp thời các khó khăn, tồn tại nảy sinh trong thực tiễn. Trên cơ sở các quy định của Trung ương và hướng dẫn của Tỉnh, nhất là sự phân cấp mạnh mẽ của tỉnh về một số nguồn thu lớn cho thành phố (*thu cấp quyền sử dụng đất, thuê đất, phí sử dụng hạ tầng cửa khẩu...*); việc phân cấp đầu tư, phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi từ thành phố đến các xã phường đã cơ bản được quan tâm thực hiện, thông qua cơ chế báo cáo xin ý kiến của Thường trực cấp ủy, HĐND các cấp ban hành nghị quyết làm cơ sở để UBND cùng cấp xây dựng dự toán thu chi điều hành ngân sách, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo đúng dự toán được giao. Đáng chú ý là công tác điều hành thu chi ngân sách luôn chủ động linh hoạt khắc phục kịp thời khó khăn để duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế - xã hội, vừa đảm bảo nguồn lực thực hiện công tác phòng chống dịch Covid 19, vừa nhanh chóng phục hồi kinh tế xã hội sau đại dịch, xây dựng các kịch bản đảm bảo mục tiêu thu ngân sách hàng năm tăng 10% trở lên so với kế hoạch Tỉnh giao,

chủ động cân đối ngân sách ở hai cấp theo đúng nguyên tắc “*có thu thì mới có chi*”, đảm bảo chi ngân sách được thực hiện theo dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức quy định, coi trọng triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, hạn chế tối đa việc mua sắm tài sản, cắt giảm chi phí hội họp, đào tạo, công tác nước ngoài. Tổng thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn từ ngày 01/01/2021-29/02/2024 đạt cao nhất từ trước đến nay: Tổng thu ngân sách đạt **10.141.197 triệu đồng**, so với giai đoạn 2018-2020: **thu nội địa đạt: 5.186,929 triệu đồng** tăng 67,3%; thu từ ngành Hải quan đạt **4,837,111 triệu đồng** đạt 113,7% dự toán, tăng 54,1%. **Tổng nợ thuế, phí (nội địa) đến ngày 31/12/2023 là 112.402 triệu đồng chiếm 5%** trên tổng thu ngân sách (thấp hơn tỷ lệ Quốc hội đến 3%). Tổng chi ngân sách nhà nước đạt 4.902.819 triệu đồng, trong đó: **Chi thường xuyên** đạt 2.144.830 triệu đồng, **Chi đầu tư phát triển** đạt 1.673.926 triệu đồng. Đặc biệt HĐND thành phố đã chủ động giao nhiệm vụ thuộc thẩm quyền cho UBND thành phố chủ động tổ chức thực hiện nhằm tăng tính chủ động¹. Từ đó đã phát huy tốt vai trò của Ban chỉ đạo điều hành ngân sách, đầu tư công, phân công rõ người rõ việc, gắn trách nhiệm vai trò của người đứng đầu Chính quyền các cấp, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, địa phương liên quan² đã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước gắn với tăng cường kỷ luật kỷ cương tài chính ngân sách góp phần tăng cường công tác quản lý nhà nước về thu chi ngân sách. Việc phân cấp của Tỉnh, Thành phố cho xã phường, đơn vị liên quan cơ bản đã tạo thế chủ động trong việc quản lý, điều hành ngân sách, đầu tư công của các địa phương, thúc đẩy việc khai thác tối đa các khoản thu ngân sách, nuôi dưỡng các nguồn thu, tăng thu ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ chi được phân cấp %.... linh hoạt phân bổ giao nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xuống tận các xã giúp tăng tính chủ động, xác định rõ trách nhiệm thẩm quyền của thành phố và cấp xã trong thực hiện kế hoạch đầu tư công, phê duyệt chủ trương quyết định và quản lý dự án theo phân cấp. Công tác lập, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách thành phố được thực hiện cơ bản tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí theo quy định tại Nghị quyết HĐND Tỉnh, HĐND thành phố đề ra. Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm có chuyển biến tích cực, đã khắc phục cắt giảm gần 60% số lượng dự án, khắc phục đầu tư phân tán, dàn trải; tổng nguồn vốn ngân sách dành cho chi đầu tư phát triển đạt 1.695.159/2.073.782 triệu đồng **chiếm 45% tổng chi thường xuyên và đầu tư (tăng 5,2 % so với giai đoạn trước)**, bình quân mỗi năm đạt 565 tỷ đồng³. Chủ động cơ cấu lại đầu tư công theo phương châm “*lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư*”, dành tỷ lệ hợp lý cho các lĩnh vực gắn với nâng cao hiệu quả đầu tư công, trong đó tập trung nguồn lực vào các dự án, công trình trọng điểm có tính động lực cao và có tính lan toả rộng; từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, hoàn thiện theo tiêu chí đô thị loại 2, tiến tới tiêu chí đô thị loại I, từng bước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, đưa 3 xã Hải Xuân, Hải Đông, Hải Tiến lên phường...hiện thực hóa theo các Quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê

¹ Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 và Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 28/3/2024

² Như: Chi cục thuế, Tài chính- Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế Hải quan Móng Cái và Vạn Gia, Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Móng Cái, Ban quản lý chợ Móng Cái, Ban quản lý đầu tư dự án và xây dựng thành phố, UBND các xã phường và một số đơn vị liên quan

³ Giai đoạn 2018-2020, tỷ trọng chi đầu tư chiếm 39,8% (1.108,5/1.678,6 tỷ đồng);

duyệt. Nhiều chỉ tiêu, kết quả đầu tư công đạt cao hơn giai đoạn trước: Tỷ lệ giải ngân vốn/kế hoạch vốn ngân sách đạt bình quân **91%** (tăng 9,1% so với giai đoạn trước), có 52 dự án nhóm C chiếm 21,75% tổng số dự án được bố trí vốn trong 2 năm, hoàn thành dự án quyết toán đưa vào sử dụng; tỷ trọng các dự án đầu tư bố trí hài hòa, toàn diện theo lĩnh vực: sự nghiệp kinh tế 69,6%, sự nghiệp giáo dục - đào tạo chiếm 19,4%, quốc phòng an ninh chiếm 7%. Đáng chú ý đã chú trọng việc phân bổ vốn hợp lý, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải gắn với kiểm đếm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, quyết toán và bàn giao đưa dự án đầu tư vào sử dụng, hiện thành phố không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Các hoạt động đấu thầu, giám sát, thanh tra, kiểm tra, quyết toán, đánh giá hiệu quả sau đầu tư, việc công khai minh bạch và thực hiện nghiêm túc các quy định của luật phòng, chống tham nhũng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công được coi trọng, đã chủ động hơn trong việc tăng cường giám sát, khắc phục các tồn tại hạn chế được chỉ ra sau thanh tra kiểm toán, giám sát của các cơ quan chức năng trong công tác thu chi ngân sách đầu tư công. Năng lực quản lý thu chi ngân sách, đầu tư công, quản lý dự án của các đơn vị, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.. ngày càng được nâng lên... từng bước đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới góp phần quan trọng đảm bảo để hoàn thành các chỉ tiêu mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và nhiệm kỳ theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố khóa 24 và Nghị quyết 152/ NQ- HĐND thành phố khóa XX về Kế hoạch phát triển Kinh tế- Xã hội giai đoạn 2020- 2025.

2. Một số tồn tại, hạn chế: Bên cạnh những kết quả nêu trên, qua giám sát còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới như sau:

2.1. Đối với công tác thu, chi ngân sách nhà nước:

a. Về nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước: (i1) Công tác tham mưu, xây dựng và thực hiện dự toán chưa toàn diện, bền vững, thành phố Móng Cái ra khỏi nhóm địa phương tự đảm bảo cân đối ngân sách từ năm 2022⁴, chưa đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu thu nội địa đạt dự toán được giao⁵; thu nội địa còn phụ thuộc chủ yếu vào nguồn thu từ đất đai⁶; (i2) Việc triển khai thu tiền mặt nước, khu vực biển thu phí lòng lề đường còn chậm⁷; Kết quả thu thuế của khu vực ngoài quốc doanh chưa triệt để, quản lý thuế thu nhập một số doanh nghiệp kinh doanh lẻ hành du lịch, dịch vụ, thương mại có Văn phòng đóng ở tỉnh ngoài còn nhiều khó khăn; Việc đôn đốc thu các khoản xây dựng cơ bản phát sinh, thu nợ đọng đối với tiền sử dụng đất dự án, tiền thuê đất, tiền chậm nộp đối với một số trường hợp có số thuế nợ lớn còn kéo dài chậm dứt điểm (*Công ty cổ phần Quảng Thái, Hồng Nguyên,...*); (i3) Tỷ lệ doanh nghiệp không đóng góp cho ngân sách (ngoài thuế môn bài) chiếm tỷ lệ cao; Số hộ đang hoạt động kinh doanh nhưng

⁴ Quy định tại Khoản 3, Điều 3, Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 và Khoản 3, Điều 3, Nghị quyết số 185/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh;

⁵ Năm 2021: còn 3/10 khoản không đạt dự toán: Thu lệ phí trước bạ, thu tiền sử dụng đất, Thu phí và lệ phí. Năm 2022: còn 5/10 khoản không đạt: Thu ngoài quốc doanh, thu tiền cho thuê đất, thu lệ phí trước bạ, thu tiền sử dụng đất, Thu phí và lệ phí. Năm 2023: còn 5/10 khoản không đạt: Thu ngoài quốc doanh, thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thu lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân, Thu phí và lệ phí), trong đó: 2 khoản thu lệ phí trước bạ, Thu phí và lệ phí 3 năm liên tiếp không đạt kế hoạch; thu ngoài quốc doanh 2 năm không đạt tốc độ tăng trưởng thấp, giải pháp bù hụt thu từ tiền đất nền k

⁶ Thu tiền cho thuê đất, mặt nước chiếm 7,43% tổng thu; Thu tiền sử dụng đất chiếm 57,65% tổng thu; Thu thuế thu nhập cá nhân chiếm 4,89% tổng thu; Thu khác chiếm 5,59% tổng thu

⁷ Theo Quyết định 28/2021/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh và Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2021 của HĐND Tỉnh

chưa được đưa vào diện quản lý thuế còn lớn⁸. (i4) Hội đồng tư vấn thuế một số xã phường, hoạt động còn hình thức và chưa hiệu quả. Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng nhất là thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, quản lý doanh nghiệp ngoài quốc doanh, hộ kinh doanh có lúc, có nơi còn bất cập. Công tác kiểm soát chống buôn lậu và gian lận thương mại vẫn còn diễn biến khó lường; việc chống thất thu thuế qua lợi dụng các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, thương mại điện tử còn gặp nhiều khó khăn.

b. Về chi ngân sách và quản lý tài sản công: (i1) Công tác tuyên truyền phổ biến quán triệt các văn bản của các cấp có thẩm quyền về thu chi ngân sách, quản lý tài sản công có lúc, có nơi còn hạn chế, chưa đầy đủ. Việc hướng dẫn, rà soát kiểm tra việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công chưa thống nhất, thiếu tính tổng thể, việc công khai chưa đảm bảo hết quy trình. Một số tồn tại trong thanh quyết toán của các đơn vị chậm được phát hiện, phải điều chỉnh nhiều lần. Việc thực hiện mua sắm trang thiết bị, máy móc theo hình tập trung còn nhiều bất cập, khó thực hiện. Việc tăng mức tự chủ của các trường học công lập trên địa bàn thành phố gặp khó khăn⁹. (i2) Đã thực hiện chuyển nguồn chi đầu tư sang chi thường xuyên và cấp lệnh chi tiền để chi trả GPMB đối với 02 dự án khu đô thị tại Phường Hải Hòa chưa đảm bảo quy định. Việc sử dụng nguồn kinh phí tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu cho thành phố chưa thực hiện được phải hoàn trả lại ngân sách cấp tỉnh; (i3) Việc cập nhật hệ thống hồ sơ theo dõi, quản lý trụ sở, thiết bị còn có đơn vị, địa phương chưa đầy đủ, kịp thời, chưa đầy đủ. Công tác theo dõi, phân loại, bảo quản, đánh giá thực trạng, thanh lý thiết bị, tài sản hư hỏng, thực hiện chế độ thông tin báo cáo ở một số xã phường, phòng ban, cơ sở giáo dục chưa được quan tâm đúng mức. Việc bàn giao tài sản công sau đầu tư, theo dõi phản ánh tài sản, các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trên sổ sách kế toán của một số đơn vị còn thiếu so với thực tế, đặc biệt là tài sản là kết cấu hạ tầng (đã đưa vào sử dụng nhưng chưa báo cáo vì không có số liệu bàn giao quyết toán). (i4) Việc giải quyết dứt điểm 81 cơ sở nhà, đất thuộc đối tượng phải sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP dôi dư do sáp nhập các điểm trường, các cơ quan đơn vị theo đề án 25 và điều chuyển về ngành dọc do việc tổ chức lại các trạm y tế xã phường còn chậm. (i5) Việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công để thực hiện kinh doanh, liên danh, liên kết của các ĐVSNCL còn rất hạn chế dẫn đến nguy cơ chưa phát huy hết công năng, công suất của tài sản công giao cho ĐVSNCL, nguồn thu chưa được khai thác hết và tính hiệu quả chưa cao (Trung tâm Truyền thông - Văn hóa, BQL cửa khẩu). Việc thực hiện chuyển đổi mô hình Ban quản lý chợ Móng Cái theo chỉ đạo của Chính phủ gặp những vướng mắc khó khăn khi xử lý tài chính để xác định giá trị đơn vị cổ phần hóa.

2.2. Đối với việc chấp hành pháp luật về đầu tư công: (i1) Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phân bổ lần đầu tại Nghị quyết số

⁸ Hiện nay số đang quản lý thu thuế mới chiếm 47,23% tổng số hộ KD (1.917/4.059 hộ); số đã đăng ký MST nhưng chưa quản lý là 674 hộ, số đã đăng ký MST nhưng ngừng, không kinh doanh: 1.468 hộ;

82/NQ-HĐND ngày 17/12/2022 phải điều chỉnh nhiều lần (09 lần điều chỉnh¹⁰); Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách hàng năm (từ năm 2021- 2023) điều chỉnh 10 lần: cơ chế, nguồn lực dành cho đầu tư còn nhiều khó khăn, tỷ trọng vốn đầu tư công mới đạt 15% tổng đầu tư toàn xã hội. Một số mục tiêu, giải pháp phân đầu theo Nghị quyết 82/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 chưa hoặc chậm thực hiện: Tỷ trọng chi đầu tư phát triển tuy cao hơn nhiệm kỳ trước nhưng mới đạt 45% tổng chi (*mục tiêu phân đầu là đạt tỷ lệ 50% tổng chi thường xuyên và đầu tư*); Việc phân đầu rút ngắn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án so với quy định tại điều 52 Luật đầu tư công (dự án nhóm B không quá 3 năm, dự án nhóm C không quá 2 năm) còn ở mức độ, mới có có 52 dự án nhóm C đạt 25,5% tổng số dự án bố trí kế hoạch vốn 02 năm. Thực hiện thủ tục đầu tư công một số dự án còn chậm, chưa đầy đủ; dự nguồn chưa phân bổ hàng năm và cả giai đoạn còn lớn. Đề án Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 chậm phê duyệt, nội dung danh mục chưa đầy đủ, còn hạn chế; (i2) Cơ cấu nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố phụ thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất, việc tinh thay đổi tỷ lệ điều tiết nguồn thu tiền đất (Ngân sách thành phố được hưởng điều chỉnh từ 90% xuống còn 40%, giao chỉ tiêu thành phố thu mỗi năm 500 tỷ đồng). Tổng vốn đầu tư công giảm mạnh, năm sau thấp hơn năm trước khá lớn: Năm 2021 chi đầu tư: 1.226 tỷ đồng, Năm 2022 - 2023: Chi đầu tư đạt 1300 tỷ (Năm 2022: 643 tỷ đồng; năm 2023: 657 tỷ đồng); (i3) Công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án còn chậm, nhất là số dự án thuộc 3 chương trình mục tiêu quốc gia giao một số xã làm chủ đầu tư rất chậm; 3 năm liên tục đều để tình trạng Kế hoạch vốn đầu tư chưa được phân bổ chi tiết tại kỳ họp thường lệ HĐND Thành phố cuối năm. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư công còn có dự án chưa sát thực tế dẫn đến **26 dự án chiếm 12,15 % tổng** số dự án phải điều chỉnh so với quyết định phê duyệt ban đầu¹¹; tiến độ thực hiện, kết quả giải ngân một số dự án còn chậm phải điều hòa nhiều lần; một số dự án đầu tư trình tự thủ tục, chất lượng thi công quản lý còn chưa cao, còn 1 số bất cập đã được các Đoàn Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, thanh tra chuyên ngành của sở Xây dựng, Kế hoạch đầu tư... kết luận chỉ rõ, một số dự án sau kiểm toán, thanh tra bị giảm trừ kinh phí quyết toán còn lớn (**10.033 triệu đồng**), tuy nhiên tiến độ khắc phục tồn tại sau thanh tra còn chậm. Đa số dự án đầu tư hạ tầng tái định cư¹² chậm tiến độ do vướng mắc GPMB, đất đắp, bãi đổ thải, đường điện,... được phát hiện nhưng chậm khắc phục. Chưa thực hiện rà soát danh mục các dự án đầu tư có thu hồi diện tích đất lúa để quyết toán thu nộp ngân sách theo qui định; (i4) Công tác quản lý nhà nước về xây dựng có lúc còn bất cập, nhất là công tác phối hợp giữa các ngành chức năng trong chuẩn bị đầu tư, quy hoạch, thủ tục

¹⁰ Tại các Nghị quyết: số 93/NQ-HĐND ngày 12/4/2022; số 105/NQ-HĐND ngày 27/5/2022; số 122/NQ-HĐND ngày 22/7/2022; số 135/NQ-HĐND ngày 14/11/2022; số 144/NQ-HĐND ngày 15/12/2022; số 153/NQ-HĐND ngày 20/4/2023; số 163/NQ-HĐND ngày 20/7/2023; số 179/NQ-HĐND ngày 14/11/2023; số 195/NQ-HĐND ngày 19/12/2023.

¹¹ Điều chỉnh về quy mô 06 dự án; điều chỉnh về thời gian thực hiện dự án: 07 dự án; điều chỉnh về tổng mức đầu tư: 07 dự án; điều chỉnh về mục tiêu đầu tư 01 dự án; điều chỉnh về nguồn vốn: 05 dự án

¹² Đó là: Các dự án hạ tầng khu tái định cư tại các Phường Hải Hòa, Hải Yên, Ninh Dương, dự án xây dựng trường PTHH Trần Phú..

về đất đai chuyên đổi đất lúa, đất rừng, khâu thẩm định, phê duyệt, nguồn vật liệu đất đắp, khu vực đổ thải, xử lý tài sản công; thủ tục liên quan đến lĩnh vực thủy lợi, bảo vệ môi trường, điện, phòng cháy chữa cháy gặp nhiều khó khăn, kéo dài. Công tác tự kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng đối với tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực đầu tư công, báo cáo UBND Thành phố xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm còn ở mức độ. Việc phát huy vai trò giám sát cộng đồng của Ban giám sát đầu tư cộng đồng hiệu quả hoạt động chưa cao, có nơi còn mang tính hình thức, chưa thực hiện đầy đủ theo quy định; việc triển khai quyết toán, bàn giao đưa vào sử dụng có lúc, có thời điểm còn chậm, kéo dài. Việc quản lý, sử dụng, đánh giá hiệu quả sau đầu tư của một số công trình còn hạn chế. Số tổ chức, cá nhân bị xử lý về trách nhiệm trong quản lý đầu tư công cao so với giai đoạn trước.

3. Nguyên nhân tồn tại hạn chế:

3.1. Nguyên nhân khách quan: Đồng tình với các nguyên nhân khách quan đã được đề cập tại Báo cáo số 68/BC-ĐGS ngày 07/5/2024 của Đoàn giám sát.

3.2 Nguyên nhân chủ quan: (1) Công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền về quản lý thu, chi ngân sách có lúc chưa kịp thời, sâu rộng. Sự phối hợp giữa cơ quan Thuế, Tài chính, UBND các xã phường, một số đơn vị liên quan trong công tác thẩm định giao dự toán, quản lý thu chi ngân sách nhà nước có lúc, có nơi, có nhiệm vụ chưa đồng bộ. (2) Hiệu quả phối hợp giữa các ngành chức năng với xã phường trong việc bao quát tổng thể, dự báo tình hình, chủ động đề xuất hủy bỏ dự án, điều hòa vốn, nguồn đất đắp, đổ thải cho dự án đầu tư công; việc kiểm điểm tiến độ, khó khăn để kịp thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết liên quan thu chi ngân sách, đầu tư công của một số xã phường, phòng ban còn chậm, hạn chế. Năng lực quản lý khi được phân cấp giao nhiệm vụ nhất là dự án trọng điểm còn lúng túng, thụ động. Công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời sai phạm, bảo đảm hiệu quả quản lý thuế, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người nộp thuế còn hạn chế nhất định, chế tài xử lý các vi phạm chưa đủ mạnh để răn đe và chưa tạo ra hiệu ứng lan tỏa sau mỗi cuộc thanh tra, kiểm tra thuế. Một số doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh cố ý lợi dụng cơ chế tự khai, tự nộp để trốn thuế, lậu thuế, gian lận các khoản tiền thuế phải nộp; (3) Còn có đơn vị, xã, phường chưa tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến tiến độ, trình tự thủ tục đầu tư công, đề xuất dự án, hạng mục đầu tư theo Chương trình tổng thể phát gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; cơ chế nguồn lực của Chương trình lại dành 30% cho hỗ trợ sản xuất với các điều kiện tiếp cận rất khó khăn cho nhân dân vùng khó khăn biên giới hải đảo tiếp cận thực hiện; (4) Việc xử lý đối với những nhà thầu vi phạm về thời hạn thi công, chất lượng công trình còn khiếm tốn (*điển hình là một số dự án xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn phường Hải Hòa, Ninh Dương, Hải Yên*); việc các nhà thầu chưa đảm bảo vệ sinh môi trường, cảnh quan, ảnh hưởng đời sống nhân dân một số khu vực dự án còn xảy ra. Chưa thực hiện đánh giá, công khai xếp hạng nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây dựng trên mạng đấu thầu quốc gia; (5) Công tác tham mưu, phối hợp với các sở ngành đề xuất với Tỉnh về tỷ lệ điều tiết theo tiêu chí chấm điểm với địa phương chưa đảm bảo cân đối ngân sách và thực hiện một số dự án động lực để phát triển Khu du lịch quốc gia Trà Cổ, hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại 2

chưa được hiệu quả. Hoạt động phối hợp giữa Thành phố và một số sở, ngành của Tỉnh có lúc, có việc chưa đồng bộ, thống nhất, làm mất cơ hội bố trí vốn đầu tư một số dự án lớn. Năng lực triển khai của một số cán bộ có cả người đứng đầu nhất là trong khâu lập đề xuất chủ trương đầu tư, khâu thẩm định, quản lý thực hiện dự án, giám sát chất lượng công trình của một số cơ quan, đơn vị, xã phường, Ban quản lý dự án chưa đáp ứng so với yêu cầu nhiệm vụ. Khối lượng công việc hàng năm gia tăng, nhưng việc thiếu cán bộ, công chức, viên chức nhất là cán bộ quản lý, cán bộ có trình độ chuyên môn sâu theo vị trí việc làm liên quan đến quản lý nhà nước về xây dựng, thẩm định các dự án đầu tư công tại một số cơ quan Tài Chính - KH, Quản lý đô thị, Tài nguyên MT, Kinh tế chậm được khắc phục gây khó khăn cho việc tham mưu công tác quản lý thực hiện.

4. Về nhiệm vụ giải pháp: Để tiếp tục phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu trong báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Hội đồng nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố, chỉ đạo Chi cục Thuế Móng Cái, Phòng Tài chính Kế hoạch, Kho bạc nhà nước, Ban quản lý dự án và đầu tư xây dựng thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết liệt thực hiện tốt một số nội dung sau:

4.1. Về công tác thu chi ngân sách:(1) Chủ động điều hành kịch bản thu chi ngân sách hàng năm theo kế hoạch, lộ trình đề ra, cương quyết không điều chỉnh giảm thu. Trong đó bám sát các quy định, các biện pháp điều hành, phân cấp thu ngân sách của HĐND Tỉnh, HĐND Thành phố, dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực gắn với dự báo thu hàng tháng, hàng quý, gắn trách nhiệm người đứng đầu, các thành viên BCD điều hành ngân sách thành phố. Khai thác tối đa các khoản thu phát sinh trên địa bàn (*vận động các doanh nghiệp kinh doanh XNK, du lịch, xây dựng... ở tỉnh ngoài có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn kê khai nộp thuế tại địa bàn*). Đồng thời xác định cụ thể các nguồn thu còn tiềm năng, dư địa, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu kịp thời chỉ đạo các giải pháp hiệu quả. Phấn đấu tăng thu ở các nguồn thu có lợi thế để bù vào các khoản giảm thu, hụt thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất các địa điểm năm 2024 đã được UBND tỉnh phê duyệt; quan tâm các giải pháp thu hút đầu tư gắn với xây dựng kế hoạch thu tiền đất với địa điểm rõ ràng, cụ thể tạo nguồn lực cho đầu tư công năm 2025 và những năm tiếp theo; sớm hoàn thành phương án nuôi trồng thủy sản trên biển để thực hiện giao khu vực biển và thu tiền cho thuê mặt nước, mặt biển theo quy định. Đẩy nhanh tiến độ cấp quyền sử dụng đất ở, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản (*nhất là xem xét đối với giải quyết tồn tại cấp đổi CNQSD đất ở Phường Ninh Dương, Phường Trà Cổ, 3 xã lên phường, Khu 9 Phường Hải Hòa, các hộ tái định cư sau GPMB*) để kịp thời truy thu nghĩa vụ tài chính vào ngân sách. Nghiên cứu sớm triển khai Đề án tạm sử dụng lòng đường, vỉa hè để thu phí theo quy định. Hoàn thành Đề án tự bảo đảm cân đối thu, chi ngân sách của thành phố Móng Cái, có các giải pháp tăng thu, nuôi dưỡng những nguồn thu ổn định, tránh lệ thuộc nhiều vào nguồn thu từ đất, phí hạ tầng cửa khẩu, lệ phí xuất nhập cảnh từng bước khắc phục những bất cập hiện nay.

(2) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chỉ số PAPI, thúc đẩy thu hút đầu tư, đồng hành tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, khuyến khích các hộ kinh doanh có đủ điều kiện thành lập doanh

nghiệp, có chính sách hỗ trợ các hộ kinh doanh phát triển mở rộng nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tăng cường chỉ đạo xúc tiến thương mại, du lịch dịch vụ phối hợp với sở, ngành có liên quan, thành phố Đông Hưng, Khu Phòng Thành (Trung Quốc) tháo gỡ những rào cản, chính sách xuất nhập khẩu sớm cho phép thông quan hàng hóa cả vào ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ tết; thu hút doanh nghiệp mới và giữ chân doanh nghiệp truyền thống. Huy động nhiều nguồn vốn từ các thành phần kinh tế để đẩy nhanh tiến độ đầu tư, hoàn thiện đồng bộ cơ sở hạ tầng các khu kinh tế cửa khẩu, khu du lịch, khu đô thị, sớm hoàn thành đưa vào khai thác cảng biển Vạn Ninh, phát huy hiệu quả cảng ICD Thành Đạt, hoàn thiện các dịch vụ, hệ thống kho bãi, logistics các cửa khẩu Bắc Luân 1, Bắc Luân 2...

(3) Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền pháp luật thuế, luật ngân sách, Luật đất đai sửa đổi, tiếp tục cải cách hành chính hỗ trợ người nộp thuế, các giải pháp nâng cao tỷ trọng người kê khai nộp thuế điện tử, sử dụng hóa đơn điện tử (*hiện nay mới đạt 85%*). Thường xuyên chỉ đạo công tác phối hợp chặt chẽ, thực chất, hiệu quả giữa cơ quan thuế, hải quan với Đội quản lý thị trường, Công an, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên môi trường, Chi cục thuế Móng Cái,... để quản lý kịp thời, chia sẻ thông tin liên quan đến đối tượng nộp thuế, bảo đảm mục tiêu 100% đối tượng ra kinh doanh phải được đưa vào quản lý thuế. Rà soát thu hồi giấy phép kinh doanh không đúng quy định, tiếp tục thực hiện đồng bộ liên thông giữa cấp đăng ký kinh doanh với cấp mã số thuế cho các hộ cá nhân kinh doanh. Chỉ đạo Chi cục thuế tiếp tục tích cực phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương 17 xã, phường, Phòng Tài chính - KH và các đơn vị liên quan trong việc xây dựng dự toán thu sát thực tiễn, có tăng trưởng hàng năm nỗ lực phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu được giao, quyết liệt đôn đốc thu những khoản thu khó hoàn thành dự toán như thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, thu khác ngân sách.

- Các xã phường quan tâm kiện toàn, nâng cao trách nhiệm, chất lượng hoạt động của các Hội đồng tư vấn thuế, đi vào thực chất gắn trách nhiệm Chủ tịch UBND xã phường trực tiếp làm Chủ tịch hội đồng; chú trọng kết hợp với thôn, khu phố để thường xuyên rà soát, bảo đảm thống kê đầy đủ những hộ gia đình, cá nhân hoạt động kinh doanh trên địa bàn; kịp thời nắm chắc, xác định đúng doanh thu thực tế và các khoản thu nhập chịu thuế; nâng cao chất lượng tham vấn mức doanh thu dự kiến và mức thuế phải nộp trước khi lập sổ bộ theo hướng thực chất, thu triệt để các nhiệm vụ thu thuộc xã phường hoàn thành các chỉ tiêu thành phố giao.

(4) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu thuế, giám sát việc chấp hành pháp luật thuế trên địa bàn theo 07 kế hoạch tăng thu của tỉnh, nhất là đối với các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, lợi nhuận âm,... ; ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, trốn thuế. Kịp thời thành lập phát huy hiệu quả tổ công tác rà soát, chống thất thu ngân sách và đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn nhất là thu nợ thuế lĩnh vực ngoài quốc doanh; thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt và các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán nhà nước, kết luận của cơ quan thanh tra và các cơ quan bảo vệ pháp luật. Tăng cường kiểm tra đột xuất việc sử dụng hóa đơn tại các doanh nghiệp, hộ kinh doanh (có sử dụng hóa đơn) kinh doanh ăn uống, dịch vụ lưu trú, giải trí, vận tải, xây dựng, bán hàng qua mạng, kinh doanh,

chuyên nhượng bất động sản. Đồng thời, tiến hành kiểm tra hàng ngày việc xuất hóa đơn doanh thu kê khai trên hóa đơn; tổ chức đánh giá, phân tích, so sánh, đối chiếu doanh thu để kịp thời phát hiện các trường hợp có doanh thu bất hợp lý, xử phạt nghiêm minh tình trạng bán hàng không xuất hóa đơn. Phối hợp với các ban, ngành liên quan rà soát các trường hợp sử dụng đất nhưng chưa có giấy tờ thuê đất, chưa xác định lại đơn giá thuê đất, hết thời hạn thuê,... Thanh tra, kiểm tra việc kê khai, quyết toán thuế tài nguyên để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng quy định, tránh thất thu. Đổi mới cơ chế thanh tra, kiểm tra theo hướng tăng cường cơ chế kiểm tra liên ngành, gắn chặt với trách nhiệm của UBND cấp xã phường. Chi cục Thuế tăng cường vai trò, trách nhiệm và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra thuế của doanh nghiệp có trọng tâm, trọng điểm. Tiếp tục chỉ đạo ngành thuế, BQL cửa khẩu phối hợp với Ngành Hải Quan, Biên phòng, các ngân hàng trên địa bàn có biện pháp cụ thể, phối hợp xử lý dứt điểm các khoản nợ thuế kéo dài trong nhiều năm, áp dụng các biện pháp ngừng xuất cảnh, giao dịch,... đối với các trường hợp cố ý chây ì.

(5) Theo kết quả thu đến nay về mặt tổng dự toán đã đạt và vượt, tuy nhiên khả năng đạt dự toán thu tiền đất năm 2024 gặp nhiều khó khăn (*đến nay mới hoàn thành thủ tục thu tiền đất của 1/12 địa chỉ thu*); UBND Thành phố cần kịp thời chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu, cần có phương án để bù đắp giảm thu, trường hợp không bù đắp đủ thực hiện điều chỉnh giảm chi tương ứng với các biện pháp: rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết để đảm bảo cân đối thu chi ngân sách. Tiếp tục bám nắm UBND Tỉnh xem xét cấp 207,832 tỷ đồng hoặc **phân cấp nhiệm vụ chi** cho Ngân sách thành phố Móng Cái chi trả tiền GPMB (phần còn thiếu) cho các tổ chức, cá nhân thuộc diện GPMB của dự án khu đô thị hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II (giai đoạn 1) và dự án khu đô thị phía Nam cầu Bắc Luân II, tại phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái.

(6) Đối với chi ngân sách: Bám sát nguyên tắc thực hiện phân bổ, giao dự toán về tổng thể hàng năm của cơ quan đơn vị, xã phường phải đảm bảo khớp đúng dự toán được HĐND, UBND giao (*lưu ý lĩnh vực giáo dục không được thấp hơn dự toán cấp trên giao*), bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Sử dụng nguồn cải cách tiền lương để chi tiền lương, phụ cấp tăng thêm cho các đối tượng qui định tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ và các chính sách an sinh xã hội Trung ương ban hành tăng thêm theo mức lương mới. Chủ động thực hiện các giải pháp tài chính để bảo đảm nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ ngày 01/7/2024 theo chỉ đạo Trung ương, Tỉnh và Thành ủy gắn với các danh mục vị trí việc làm đã được UBND Tỉnh phê duyệt cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát học tập kinh nghiệm, công tác trong và ngoài nước, các nhiệm vụ chưa cần thiết; mua sắm trang thiết bị tài sản đảm bảo theo đúng quy định tiêu chuẩn, định mức. Thực hiện tiết kiệm, cắt giảm 5% dự toán chi thường xuyên để tăng chi cho đầu tư hạ

tăng chiến lược, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội¹³. Không bố trí dự toán chi thường xuyên ngân sách các cấp cho nhiệm vụ mới phát sinh về đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất theo quy định¹⁴ (trừ lĩnh vực quốc phòng, an ninh). Bám sát theo quy định¹⁵ thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; thực hiện nghiêm hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính, định mức phân bổ chi thường xuyên quy định¹⁶ và kết quả thực hiện năm trước để lập, giao dự toán, quyết toán ngân sách cho năm 2025. Chủ động đề xuất về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương thời kỳ ổn định ngân sách 2026-2030.

4.2. Về đầu tư công: (1) Tiếp tục tuân thủ đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, rà soát đánh giá kỹ lưỡng các chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp, dự án đã hoàn thành trong Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 17/12/2022, các nghị quyết điều chỉnh bổ sung, Kế hoạch đầu tư năm 2024; dự báo nguồn lực có thể bố trí trong năm 2024-2025 và nhu cầu thực tiễn để tập trung đẩy nhanh các dự án chuyển tiếp và dự án mới phê duyệt năm 2024, 2025. Tiếp tục phấn đấu tỷ trọng chi đầu tư phát triển đạt không dưới 50% tổng chi thường xuyên và chi đầu tư; giữ vững tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công bình quân hàng năm trên 95%, tăng số dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trên 80% tổng số dự án được bố trí vốn; tăng tỷ lệ phân đấu rút ngắn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án so với quy định tại điều 52 Luật đầu tư công¹⁷. Chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại trong công tác xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn, hàng năm, trong quản lý đầu tư công của các cơ quan đơn vị xã, phường có liên quan; tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư, việc đánh giá lựa chọn nhà thầu đảm bảo các điều kiện theo quy định để các dự án đầu tư công đạt hiệu quả cao nhất. Trong quá trình triển khai, tiếp tục rà soát từng dự án đầu tư công, không đầu tư dàn trải, chỉ đầu tư những dự án thật sự cần thiết, kịp thời đề xuất điều chỉnh, cương quyết loại bỏ không triển khai những dự án dù đã có chủ trương, nghị quyết của HĐND Thành phố nhưng xét thấy không hiệu quả, vi phạm điều cấm của luật đầu tư công hoặc dễ xảy ra sai phạm, tiêu cực trong công tác quản lý. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, thời gian thẩm định, trình duyệt chủ trương đầu tư các dự án; chỉ quyết định chủ trương đầu tư khi đã thẩm định, làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối, bố trí vốn cho từng chương trình, dự án, đảm bảo phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định và dự án được phê duyệt khi có đủ nguồn lực thực hiện hoàn thành đúng tiến độ, bám sát nguyên tắc “*có thu thì mới có chi*”. Các chủ đầu tư tư (BQL các dự án, UBND các xã phường) có trách nhiệm chủ động rà soát, đối chiếu thời gian thực hiện dự án với việc phân bổ vốn đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tiến độ đầu tư nhằm khắc phục triệt để việc đề xuất vốn vượt quá khả năng thanh toán, giải ngân dẫn

¹³ Quy định tại điểm b mục 2 Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ

¹⁴ tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

¹⁵ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính

¹⁶ tại Nghị quyết số: 66/2021/NQ-HĐND, 77/2021/NQ-HĐND, 136/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

¹⁷ dự án nhóm B không quá 3 năm, dự án nhóm C không quá 2 năm

đến phải hủy dự toán hoặc chuyển nguồn năm sau; rà soát, tự kiểm tra tổng thể lại tất cả các dự án đã triển khai, đã quyết toán giai đoạn 2021-2023 tự khắc phục những tồn tại hạn chế (nếu có). Việc điều chỉnh thời gian thực hiện và bố trí vốn cho các chương trình, dự án đầu tư theo qui định tại Điều 52, Luật đầu tư công năm 2019. Tăng cường kiểm tra, rà soát, đánh giá năng lực của các nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây dựng, lựa chọn nhà thầu có năng lực thực chất đảm bảo các dự án thi công có chất lượng tốt. Tập trung thực hiện dứt điểm, hiệu quả các kết luận, kiến nghị về xử lý về kinh tế, xử lý về trách nhiệm, tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể cá nhân theo kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm toán nhà nước, kiểm tra chuyên ngành trên địa bàn thành phố Móng Cái và các kiến nghị của HĐND các cấp sau giám sát, chất vấn. Chỉ đạo tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan Tài chính, Kho bạc, BQL dự án, các đơn vị liên quan thực hiện việc tạm ứng, thu hồi tạm ứng hàng năm đúng mục đích, đối tượng, mức vốn và thời hạn tạm ứng, rà soát phân loại, có biện pháp xử lý thu hồi vốn tạm ứng kéo dài, quá hạn; phê duyệt quyết toán theo đúng chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Có chế tài xử lý đối với các chủ đầu tư, các xã, phường để tồn dự toán chi đầu tư phát triển hoặc phải điều hòa, điều chuyển do nguyên nhân chủ quan. Tiếp tục tổ chức triển khai nghiêm túc Luật Đấu thầu mới; nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thi công, công khai thông tin về kết quả lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn công khai, minh bạch và có đầy đủ năng lực thực hiện dự án.

(2) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xây dựng nhất là việc tự thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý vi phạm việc chấp hành pháp luật đầu tư công, làm rõ trách nhiệm, tiến độ, chất lượng đối với từng bộ phận, cá nhân của đơn vị, phát huy vai trò của người đứng đầu, từng bộ phận trong từng dự án được giao, chủ động thường xuyên rà soát ban hành các quy trình, trình tự tự thủ tục các bước chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư các dự án. Rà soát các tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật không còn phù hợp để có kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi và ban hành các quy định phù hợp với thực tiễn. Đánh giá sâu, kỹ, rõ ràng về nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế nhất là khâu khảo sát hiện trường, tư vấn lập dự án chưa đầy đủ, chính xác dẫn đến phải điều chỉnh dự án; khâu giám sát dự án; chất lượng và hiệu quả dự án để có biện pháp xử lý kịp thời. Sớm khắc phục triệt để tình trạng sai sót về đơn giá, khối lượng trong công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vẫn xảy ra ở một số dự án. Coi trọng việc nâng cao chất lượng xây dựng công trình, đánh giá tác động của dự án đầu tư; quản lý vận hành, khai thác bảo đảm hiệu quả công trình, dự án theo đúng mục tiêu, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt. Phát hiện kịp thời vi phạm gắn với xử lý nghiêm những hành vi tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí, khắc phục triệt để các tồn tại hạn chế đã được cơ quan có thẩm quyền chỉ ra. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công; công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với đầu tư công. Đề cao vai trò tham gia giám sát của cộng đồng dân cư trong các vùng ảnh hưởng của dự án; chỉ đạo đánh giá kết quả triển khai giám sát đầu tư của cộng đồng theo Nghị định số 29/2021/NĐ-CP của Chính phủ, rút kinh nghiệm những tồn tại, hạn chế; thực hiện công khai minh bạch các nội dung dự án theo đúng quy định.

* Đối với nguồn vốn hỗ trợ Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025: Hàng năm chủ động phân công rõ tổ chức, rõ lãnh đạo, rõ dự án, rõ tiến độ phù hợp với trình độ năng lực thực thi trong lập, quản lý, triển khai dự án cho BQL dự án, UBND các xã, kịp thời tham mưu trình HĐND Thành phố phân bổ chi tiết 100% nguồn vốn cho các dự án tại kỳ họp thường lệ cuối năm. Tổ chức giao dự toán vốn đầu tư cho các chủ đầu tư tùy loại dự án theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 và 51/2022/TT-BTC ngày 11/8/2022 của Bộ Tài chính về quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước.

(3) Hiện nay tiến độ giải ngân vốn xây dựng cơ bản năm 2024 ở mức thấp đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các ngành địa phương liên quan xác định đây là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm cần tập trung chỉ đạo đánh giá hiệu quả thực hiện hàng tuần/tháng/quý và cả năm 2024; phát huy rõ trách nhiệm trong cụ thể hóa hoàn thành các chỉ tiêu, giải pháp của Nghị quyết số 16-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Nghị quyết 190/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về thu chi ngân sách, đầu tư công. Thành lập tổ công tác, phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện và giải ngân theo từng tháng, quý cho từng dự án đã đề ra, đôn đốc, chủ động tháo gỡ kịp thời khó khăn khi thực hiện dự án. Tranh thủ thời tiết thuận lợi để tập trung nhân lực, máy móc, thiết bị thi công triển khai các công việc trên hiện trường đảm bảo hoàn thành đúng và vượt tiến độ các công trình, sớm đưa vào khai thác sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư; tăng cường số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ giám sát; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan tới công tác giải phóng mặt bằng, nguồn mỏ vật liệu, đất, cát... rà soát hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng của các dự án để kịp thời bổ sung, điều chỉnh bảo đảm đủ nguồn và công suất khai thác vật liệu san lấp cho nhu cầu của dự án. Xác định rõ trách nhiệm các chủ đầu tư và cơ quan chủ quản trong tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm tình trạng “đầu năm ghi vốn - giữa năm điều vốn - cuối năm trả vốn”, đồng thời đây cũng là cơ sở để kiểm đếm, đánh giá khách quan trách nhiệm của từng đơn vị, mỗi cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong từng khâu triển khai thực hiện dự án đầu tư công; phấn đấu đến ngày 30/9/2024 giải ngân đạt tối thiểu 80% kế hoạch giao đầu năm, đến 31/12/2024 giải ngân 100% kế hoạch giao đầu năm và hoàn thành đủ khối lượng thanh toán tạm ứng từ năm 2023 trở về trước. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn Luật, hạn chế thấp nhất việc phát sinh các nhu cầu vốn làm tăng áp lực cho ngân sách.

(4) Chủ động dự báo đúng tình hình về nguồn lực để xây dựng Kế hoạch đầu tư năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 gắn với các chỉ tiêu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2025 thông qua các kỳ họp HĐND Thành phố theo quy định, trong đó lưu ý khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra từ các đoàn thanh tra, kiểm toán và báo cáo này. Đề nghị khẩn trương hoàn thành quy hoạch và tăng cường việc quản lý mỏ vật liệu san lấp, khu vực đô thải, kế hoạch thu tiền đất, các địa chỉ thu dành cho chi đầu tư

theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn.

(5) Kịp thời củng cố, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng bố trí sắp xếp, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý đầu tư công tại các Ban quản lý dự án, các xã phường, các cơ quan thẩm định kỹ thuật, thẩm định vốn đầu tư công đi đôi với tăng cường kỷ cương, kỷ luật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật, kỷ luật Đảng trong đầu tư công.

5. Đối với HĐND các xã, phường, các đơn vị liên quan: Chủ động giám sát thường xuyên, đột xuất kết quả thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế và kiến nghị tại Biên bản làm việc của Đoàn giám sát với đơn vị và các nội dung của Nghị quyết này tại địa phương, tổng hợp báo cáo kết quả về Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân thành phố Móng Cái giao:

- Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phường liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực, các Ban, Tổ và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND thành phố liên quan đến thu chi ngân sách, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021- 2025 và Kế hoạch đầu tư công hàng năm và Nghị quyết này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội thành phố tiếp tục quan tâm tuyên truyền, vận động nhân dân, giám sát phản biện các tổ chức, cá nhân liên quan trong triển khai thực hiện công tác quản lý thu chi ngân sách, đầu tư công theo các quy định của pháp luật và Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Móng Cái khóa XIX, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (BC);
- TT TU, HĐND, UBND thành phố;
- Các ĐB HĐND tỉnh ứng cử tại thành phố;
- Các ĐB HĐND thành phố;
- UBMTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị trên địa bàn;
- TT ĐU, HĐND, UBND các xã, phường;
- TT TT&VH, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đô